

Vĩnh Phúc sau một năm thực hiện đề án “một cửa”

■ NGUYỄN XUÂN MAI (*)

Sau hơn một năm thực hiện cơ chế “một cửa” tại các cơ quan hành chính Nhà nước ở địa phương, đến nay tỉnh Vĩnh Phúc đã triển khai thực hiện cơ chế “một cửa” ở 17/23 sở, ban, ngành, đạt 74% số sở, ngành của tỉnh; 9/9 Uỷ ban nhân dân (UBND) huyện, thị xã đạt 100%, ở cấp xã 135/152 xã, phường, thị trấn đạt 88,8%. Đối với cấp tỉnh, cải cách thủ tục hành chính thực theo cơ chế “một cửa” trên 43 lĩnh vực (thẩm định dự án đầu tư, thẩm định và cấp giấy phép các dự án FDI & DDI, cấp đăng ký kinh doanh, cấp phép xây dựng, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giải quyết khiếu nại, tố cáo, chính sách người có công và nhiều lĩnh vực khác). Cấp huyện thực hiện trên 6 lĩnh vực (xây dựng, địa chính, đăng ký kinh doanh, tư pháp, thương binh-xã hội và văn hóa-thông tin); cấp xã trên 4 lĩnh vực (địa chính, xây dựng, hộ tịch hộ khẩu và chứng thực). Thực tế triển khai ở nhiều lĩnh vực đã rút ngắn từ một phần ba đến một nửa thời gian so với trước khi áp dụng cơ chế “một cửa” (đặc biệt là lĩnh vực cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, chuyên nhượng quyền sử dụng đất trước đây trung bình hai tháng, nay giảm xuống còn 20 ngày; thẩm định và cấp phép đầu tư trước đây hơn một tháng nay giảm xuống 15 ngày, cấp đăng ký kinh doanh giảm từ 20 ngày xuống một tuần...).

Kết quả sau hơn một năm thực hiện cơ chế “một cửa” là:

Bước đầu khẳng định sự chuyển biến cơ bản về phương thức hoạt động của cơ quan hành chính Nhà nước, đó là một bước cải cách để đổi mới, hướng tới một nền hành chính phục vụ theo hướng hiện đại hóa.

Thủ tục hành chính và quy trình giải quyết hợp lý, khoa học hơn. Thời gian xử lý công việc được rút ngắn, bảo đảm sự công khai, minh bạch, đặc biệt là về thủ tục, hồ sơ,

phi, lệ phí được nhân dân, tổ chức đồng tình.

Một số đơn vị đã quan tâm đầu tư, bố trí phòng làm việc, tăng cường trang thiết bị, lựa chọn cán bộ có phẩm chất, chuyên môn vững để bố trí vào bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.

Cán bộ, công chức ở bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cũng như các phòng, ban chuyên môn khác đã có sự phối hợp tốt trong việc giải quyết công việc của công dân và tổ chức, qua đó nâng cao một bước tinh thần trách nhiệm của cán bộ, công chức đối với công việc được giao, hoạt động của bộ máy Nhà nước có hiệu lực, hiệu quả hơn.

Giảm phiền hà và sự tốn kém cho công dân, tổ chức (kể cả về tiền bạc và thời gian) khi đến giao dịch, qua đó góp phần ngăn chặn tiêu cực trong hoạt động của một bộ phận cán bộ, công chức khi thực hiện nhiệm vụ.

Một số khó khăn, vướng mắc cần được tháo gỡ:

Thủ tục hành chính ở một số lĩnh vực liên quan đến nhiều cấp, nhiều ngành như: thu hút đầu tư, đến bù đất đai, giải phóng mặt bằng, cải chính hộ tịch, đăng ký kết hôn với người nước ngoài, chính sách với người có công... còn phức tạp, qua nhiều cơ quan “nhiều cửa”. Thí dụ: thủ tục cấp phép đầu tư từ khi chủ đầu tư nộp hồ sơ đến khi chủ đầu tư xây dựng cơ sở vật chất phải qua 14 cơ quan với 20 chữ ký, 16 con dấu, trên 40 loại giấy tờ, 7 lần trình, 7 lần quyết định.

Hầu hết nơi làm việc của bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của sở, ngành, UBND cấp xã còn bất cập do hạn hẹp về kinh phí dẫn đến tình trạng thiếu chỗ và phương tiện làm việc...

Hiện tại mới có 5 sở, ngành (Tài nguyên và Môi trường, Lao động - Thương binh và Xã hội, Khoa học và Công nghệ, Nội vụ, Thanh tra) bố trí được phòng làm việc riêng cho bộ phận “một cửa”, còn lại các sở, ngành khác đều giải quyết công việc tại các phòng chuyên môn. Cấp xã: 65/135 xã có phòng

(*) Sở Nội vụ tỉnh Vĩnh Phúc

làm việc riêng cho bộ phận "một cửa" (đạt 48%) còn lại 70 xã bố trí ghép với văn phòng, phòng tiếp dân, phòng họp của UBND.

Một số nơi quy trình, thủ tục hồ sơ, phí, lệ phí chưa được công khai rõ ràng, vì vậy làm cho tổ chức và công dân đến giao dịch còn lúng túng.

Sau hơn một năm cải cách thủ tục hành chính theo cơ chế "một cửa", hầu hết nội

dung trong đề án của các ngành, các địa phương đã được thực hiện; tuy vậy, vẫn còn một số vướng mắc cần khắc phục. Những việc đã làm được, những khó khăn, vướng mắc của các ngành, các địa phương và đặc biệt là ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh giúp các ngành, các địa phương thực hiện tốt đề án "một cửa" đã được UBND tỉnh phê duyệt. ■

Cải cách tổ chức bộ máy

(Tiếp theo trang 30)

năng, thẩm quyền và phạm vi đối tượng quản lý để làm cơ sở cho việc điều chỉnh tổ chức bộ máy.

- Nghiên cứu những cơ sở, tiêu chí, điều kiện về thành lập, sáp nhập, tách tổ chức và nâng cấp tổ chức để quản lý quá trình thay đổi, phát triển các tổ chức thuộc các bộ, ngành theo những luận cứ khoa học và thực tiễn; nhất là đối với các tổ chức tham mưu, thực thi pháp luật; trong đó cần làm rõ điều kiện khi nào thành lập tổ chức vụ hoặc cục.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính trong việc thực hiện phân cấp, chuyển giao những công việc mà các bộ, ngành đang làm nhưng không thuộc nội dung hoạt động quản lý nhà nước cho chính quyền địa phương và các tổ chức xã hội, tổ chức kinh tế, tổ chức sự nghiệp thực hiện. Thông qua đó để điều chỉnh lại cơ cấu tổ chức cho phù hợp với chức năng, nhiệm vụ sau phân cấp, chuyển giao làm cho bộ máy tổ chức của các bộ, ngành được tinh gọn lại đến mức cần thiết.

- Từ thực tiễn công tác tổ chức bộ máy rút ra một số bài học kinh nghiệm sau:

Một là, về thực hiện sự "phân công và phối hợp" giữa các bộ, ngành trong quá trình thực hiện quản lý nhà nước là quan trọng hàng đầu để mỗi bộ, ngành có thể thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ được phân công. Chỉ một khi phối hợp một cách chủ động, sáng

tạo, linh hoạt thì mới khắc phục sự chồng lấn nội dung công việc không đáng có xảy ra giữa các bộ, ngành. Vì trên thực tế dù phân công chức năng, nhiệm vụ và phạm vi đối tượng quản lý thế nào thì qua vận hành vẫn có sự giao thoa, đan xen nội dung công việc giữa các bộ, ngành nên đòi hỏi có sự phối hợp đồng bộ để xử lý những vấn đề có liên quan.

Hai là, bảo đảm sự phù hợp giữa cơ cấu tổ chức với chức năng, nhiệm vụ và có sự điều chỉnh cần thiết khi yêu cầu thực tế đòi hỏi. Đây là bài học về sự phù hợp giữa chủ thể quản lý với đối tượng quản lý có tính khách quan đối với mọi hệ thống quản lý. Từ đó, trong mọi trường hợp cơ cấu tổ chức của từng bộ, ngành đòi hỏi phải có sự phù hợp và đáp ứng quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao.

Ba là, về tính đồng bộ giữa thể chế tổ chức với thực tế vận hành của tổ chức bộ máy trong việc thực thi chức năng, nhiệm vụ được giao.

Trên thực tế, dù cơ cấu tổ chức bộ máy và chức năng, nhiệm vụ của từng bộ, ngành đã được xác định trong các văn bản quy phạm pháp luật, nhưng qua vận hành vẫn có sự lệch pha nhất định. Vì vậy, cần có sự điều chỉnh về mặt thể chế cho phù hợp với tình hình thực tế tổ chức và hoạt động của các bộ, ngành để bảo đảm sự phù hợp, đồng bộ giữa cơ sở pháp lý với thực tế. Một khi chưa có giải pháp khắc phục được sự lệch pha này thì có nhiều vấn đề vướng mắc đặt ra gây khó khăn cho việc tổ chức thực hiện chức năng, nhiệm vụ và điều chỉnh cơ cấu tổ chức bộ máy của từng bộ, ngành. ■